

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HS-ST
Ngày 23 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Hận; Ông Bùi Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương - Là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:
Ông D Việt Khái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS, ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với:

* **Bị cáo:** Nguyễn Thế P, sinh năm 1984; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Mua bán; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết); Con bà Vũ Thị N; vợ: Dương Thị N, sinh năm 1978; con: Chưa có; anh chị em ruột: 01 người, sinh năm 1990; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/5/2019 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Minh D, sinh năm 1977 (có mặt).

Đại chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/3/2019, Nguyễn Thế P đi từ hướng Sông Đốc về xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Trên đường đi đến ấp Kinh Giữa, xã Khánh Hải, huyện

Trần Văn Thời, Phương dừng xe lại đi vệ sinh thì phát hiện nhà trọ Quốc Hùng bỏ hoang có nhiều bộ cửa kéo. Khoảng 11 giờ ngày 29/3/2019, P tiếp tục điều khiển xe ô tô tải, biển số kiểm soát 69C-038.33 đi công việc riêng ngang nhà trọ Quốc Hùng. Do thấy nhà trọ không có ai quản lý nên P nảy sinh ý định lén lúc đột nhập vào nhà trọ để trộm cửa kéo đem về bán có tiền chi xài cá nhân và trả nợ. P điều khiển xe đậu sát lề đường trước cửa nhà trọ Quốc Hùng. P bước xuống xe lấy 01 cây kèm, 01 chìa khóa 8, 01 đoạn kim loại làm dụng cụ mở lấy trộm cửa kéo. P lần lượt lấy trộm 03 bộ cửa kéo (mỗi bộ có 02 cánh) đem ra xe ô tô tải và đóng cửa thùng xe lại để tránh người khác phát hiện. Sau đó P điều khiển xe về nhà cất giữ.

Đến ngày 30/3/2019, P điều xe ô tô tải, biển số kiểm soát 69C-038.33 chở 03 bộ cửa kéo vừa trộm được bán cho Trần Văn Hoàng ở ấp 1, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời 02 bộ cửa kéo giá 3.000.000 đồng, bán cho Ngô Việt Cường ở ấp 4, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời 01 bộ cửa kéo giá 1.500.000 đồng. Qua làm việc Nguyễn Thế P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*/ Vật chứng vụ án: Ngày 30 và 31/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã thu của Trần Văn Hoàng: 01 bộ cửa kéo bằng kim loại chiều cao 2,05m, chiều rộng 3,35m và 01 bộ cửa kéo bằng kim loại chiều cao 2,05m, chiều rộng 4,4m; thu của Ngô Việt Cường 01 bộ cửa kéo bằng kim loại chiều cao 2,2m, chiều rộng 3,4m. Đã trả lại cho bị hại Nguyễn Minh D. Thu của Nguyễn Thế P 01 xe ô tô tải, biển số kiểm soát 69C-038.33 đã trả lại cho bị cáo Phương.

Ngoài ra còn thu giữ 01 cây kèm bằng kim loại dài 20cm, cán được bao phủ một lớp nhựa màu đen, đỏ; 01 chìa khóa bằng kim loại dài 30cm, dạng chữ T, đoạn giữa có ghi 8mm, đường kính 01cm; 01 đoạn kim loại dài 29cm, dạng chữ L, một đầu hình tròn có đường kính 2,5cm bên trong hình lục giác, đầu còn lại dẹp dài 30cm.

*/ Kết luận định giá số 26 ngày 25/4/2019 của Hội đồng định giá thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời kết luận: 03 bộ cửa kéo (loại 02 cánh) có chữ TaiWan, trị giá 8.417.000 đồng.

*/Tại cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Nguyễn Thế P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan sai; các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai; không ai ép cung, mớm cung gì đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Minh D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Về hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo hưởng án treo

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo P từ 06 tháng đến 01 năm tù

nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 02 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trần Hợi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án; về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kèm bằng kim loại dài 20cm, cán được bao phủ một lớp nhựa màu đen, đỏ; 01 chìa khóa bằng kim loại dài 29cm, dạng chữ L, một đầu hình tròn có đường kính 2,5cm bên trong hình lục giác, đầu còn lại dẹp dài 30cm; Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại. Tai phiên tòa bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo, bị hại không tham gia tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Do gia đình bị cáo có mẹ già và vợ đang có bầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa và thảo luận nghị án của HĐXX cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận diễn biến nội dung vụ án như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời mô tả và truy tố. Bị cáo Nguyễn Thế P đã thừa nhận có hành vi lén lút trộm 03 bộ cửa kéo của Nguyễn Minh D tại nhà trọ Quốc Hùng vào trưa ngày 29/3/2019 tại ấp Kinh Giữa, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, rình Cà Mau. Bị cáo khai 03 bộ cửa nêu trên bị cáo đem bán cho Trần Văn Hoàng và Ngô Việt Cường vào ngày 30/3/2019 với số tiền 4.500.000 đồng, số tiền trên một mình bị cáo đã chi xài cá nhân. Theo kết luận định giá số 26 ngày 25/4/2019 của Hội đồng định giá thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời kết luận: 03 bộ cửa kéo (loại 02 cánh) có chữ TaiWan, trị giá 8.417.000 đồng. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Nguyễn Thế P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính tham lam thích hưởng lợi tài sản của người khác, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất tình hình an ninh trật tự xã hội nói chung, tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương nói riêng. Mặc dù tại phiên tòa bị cáo, bị hại và Viện đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy hành vi của bị cáo thực hiện lấy tài sản một cách táo bạo, liều lĩnh, chưa lấy được tài sản nhưng bị cáo đã thỏa thuận với anh Hoàng để bán tài sản. Mục đích lấy tài sản bán lấy tiền trả nợ như đã phân tích ở trên. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cho bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, phạm tội lần đầu, bản thân bị cáo có thời gian dài phục vụ trong ngành quân đội, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo nên xem đây là tình tiết làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và để làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 cây kèm bằng kim loại dài 20cm, cán được bao phủ một lớp nhựa màu đen, đỏ; 01 chìa khóa bằng kim loại dài 30cm, dạng chữ T, đoạn giữa có ghi 8mm, đường kính 01cm; 01 đoạn kim loại dài 29cm, dạng chữ L, một đầu hình tròn có đường kính 2,5cm bên trong hình lục giác, đầu còn lại dẹp dài 30cm; xét thấy đây là dụng cụ bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Số tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với Trần Văn Hoàng có mua của Nguyễn Thế P 02 bộ cửa kéo và Ngô Việt Cường có mua của Nguyễn Thế P 01 bộ cửa kéo. Trong quá trình điều tra bị cáo không nói cho Hoàng và Cường biết số tài sản trên do bị cáo trộm của người khác mà có. Do đó không có căn cứ xử lý hình sự đối với hai người này.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế P **03** (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kèm bằng kim loại dài 20cm, cán được bao phủ một lớp nhựa màu đen đỏ; 01 chìa khóa bằng kim loại dài 30cm, dạng chữ T, đoạn giữa có ghi 8mm, đường kính 01cm; 01 đoạn kim loại dài 29cm, dạng chữ L, một đầu hình tròn có đường kính 2,5cm bên trong hình lục giác, đầu còn lại dẹp dài 30cm;

(Các vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2019).

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế P phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Chí Công

